

CÔNG AN QUẢNG BÌNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Phòng CSGT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 0003419

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Họ tên chủ xe: **DIỆN LỰC QUẢNG BÌNH**
Nơi ĐKNK thường trú: **01. hữu Nghị. TP Đồng Hới. QB**
CMND số: **GGT** cấp ngày
Nhãn hiệu: **FORD** Số loại: **RANGER2A** Loại xe: **Bán tải**
Màu sơn: **Đen** Số máy: **LAT 501492** Số khung: **D4L 03398**
Tự trọng: **1696 kg.** Tải trọng: **- Hàng hoá: 700 kg**
- Số chỗ ngồi: 05 (cả lái phụ)
Quảng Bình, ngày **28 tháng 12 năm 2004**

Biển số:

73L-4375

Đăng ký lần đầu

ngày: **27/12/2004**

Trưởng phòng

TRƯỞNG TRẦN MINH THUY

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý!

MẪU 01DB

H theo QĐ số 1093/QĐ-BCA (C11)

Ngày 06 - 12 - 2000

- 1- Phải nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông.
- 2- Khi mua, bán, cho, tặng, di chuyển xe, phải làm thủ tục sang tên, di chuyển.
- 3- Phải khai báo cơ quan CSGT nơi đăng ký xe những trường hợp dưới đây:
 - Thay đổi toàn bộ màu sơn xe.
 - Vẽ, dán quảng cáo trên xe.
 - Thay đổi tổng thành máy, khung xe.
 - Xe hỏng, nát không lưu hành.
 - Thay đổi hệ thống lái, phanh, hệ thống treo, hệ thống truyền động.
 - Xe bị mất.
 - Mất biển số.
 - Mất đăng ký.

I. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)

Biển đăng ký: 73L-4375 Số quản lý: 7301S-003118
 (Registration Number) (Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) 6 tô tải (PICKUP ca bin kép)
 Nhân hiệu: (Mark) FORD
 Số loại: (Model code) RANGER 2AW
 Số máy: (Engine Number) WLAT501492
 Số khung: (Chassis Number) THDFDCMRRD4L03398
 Năm, Nước sản xuất: 2004, Việt Nam Niên hạn SD: 2029
 (Manufactured Year and Country) (Lifetime limit to)

Kinh doanh vận tải (Commercial Use) Cải tạo (Modification)

2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1450/1440 (mm)
 (Wheel Formula) (Wheel Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 5128 x 1740 x 1750 (mm)
 Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)
 1530x1536x405 (mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3000 (mm)
 Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1696 (kg)
 Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 700/700 (kg)
 (Design/Authorized pay load)
 Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 2844/2844 (kg)
 (Design/Authorized total mass)
 Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
 (Design/Authorized towed mass)


Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
 (Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel
 Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2499 (cm³)
 Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 85(kW)/3500vph
 Số sê-ri: (No.) DA-2524142 563991511173

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires: Tire size/axle)
 1: 2; 235/75R15 (265/70R15)
 2: 2; 235/75R15 (265/70R15)

Số phiếu kiểm định (Issued on: Day/Month/Year)
 (Inspection Report No.) 7301S-01218/23
 Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until) 17/07/2023

Quảng Bình, ngày 18 tháng 1 năm 2023
 TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI QUẢNG BÌNH
 HON VI KIỂM ĐỊNH INSPECTION CENTER
 PHÓ GIÁM ĐỐC
 Dương Văn Hòa



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)
 Có lắp camera (Equipped with camera)
 Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)
 Ghi chú:

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT
 Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

- Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.
 When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.
- Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.
 When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.
- Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.
 During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.
- Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.
 When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No., ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.
- Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.
 A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.
- Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.
 A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring vehicle.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
 MOT - Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
 PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
 OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
 AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: DA 2524142



EVN CPC
PO QUANG BINH

VÀ THU TIỀN ĐIỆN

ĐT: 86323 216 232
Fax: 86323 8 1 707
www.epcc.vn

73L - 4375



EVN CPC

RANGER



73C-125.42

RANGER



EVN CPC

73L



73L-4375



73L - 4375

73L-4375



73C-125.42

